TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 450/2016/QĐST-HNGĐ

Vũng Tàu, ngày 27 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 11 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2016 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 646/2016/TLST – HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2016;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2016 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà: Nguyễn Thị C – Sinh năm 1965 - Địa chỉ: đường L, phường 1, thành phố T, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Ông: Nguyễn Ngọc H – Sinh năm 1965 - Địa chỉ: đường L, phường 1, thành phố T, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : Nguyễn Thị C – Sinh năm 1965 - Địa chỉ: đường L, phường 1, thành phố T, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Bị đơn : Nguyễn Ngọc H – Sinh năm 1965 - Địa chỉ: đường L, phường 1, thành phố T, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

3/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Ngọc H thuận tình ly hôn;

- Về con chung : Bà Nguyễn Thị C và ông Nguyễn Ngọc H có 02 (hai) con chung tên Nguyễn Thị Ngọc K – sinh năm : 1989 ; Nguyễn Thị Ngọc V – sinh năm : 1992 (Tất cả đều đã trưởng thành bình thường).

- Về tài sản chung : Hai bên tự thoả thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết;

- Về nợ chung : Hai bên tự thoả thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết;
- Về án phí : Bà Nguyễn Thị C tự nguyện nộp án phí hôn nhân sơ thẩm số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền đã nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 08767 ngày 07/7/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị C số tiền 100.000đ (một trăm ngàn đồng).

4/Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU
THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THÙY TRANG

Nơi nhận :
- *TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu*
- *VKSND thành phố Vũng Tàu*
- *Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu*
- *UBND P3*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ vụ án*